

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2020

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trả lời công văn số 1255/BGDDT-HTQT ngày 13/04/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xin tiếp nhận quà tặng máy lọc nước cho cơ sở giáo dục, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về chính sách quản lý:

Căn cứ quy định tại Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Phụ lục I, II ban hành kèm theo Nghị định số 69/2018/NĐ-CP của Chính phủ thì mặt hàng máy lọc nước mới không thuộc đối tượng hàng hóa cấm nhập khẩu, không thuộc đối tượng phải có giấy phép nhập khẩu của Bộ Công Thương.

Căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ thì quà biếu, quà tặng trong định mức miễn thuế thuộc trường hợp miễn kiểm tra chất lượng khi nhập khẩu.

2. Về thủ tục hải quan: Hồ sơ hải quan thực hiện theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính.

3. Về chính sách thuế:

- Căn cứ khoản 2 Điều 16 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 6/4/2016, điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 02/9/2016 thì trường hợp quà tặng là máy lọc nước của Tổ chức Hỗ trợ Đại học thế giới gửi tặng Bộ Giáo dục và Đào tạo để cung cấp cho các cơ sở giáo dục có giá trị hải quan không vượt quá 30.000.00 đồng được miễn thuế nhập khẩu. Trường hợp vượt định mức miễn thuế do Bộ Tài chính quyết định.

- Hồ sơ miễn thuế thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 02/9/2016 của Chính phủ, cụ thể như sau:

+ Hồ sơ hải quan theo quy định của pháp luật hải quan;

+ Văn bản thỏa thuận biếu tặng trong trường hợp người nhận quà tặng là tổ chức: 01 bản chụp có đóng dấu sao y bản chính của tổ chức nhận quà tặng. Người nhận quà tặng là cá nhân có trách nhiệm kê khai chính xác, trung thực trên tờ khai hải quan về hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu là quà biếu, tặng; các thông tin về tên, địa chỉ người tặng, người nhận quà biếu, tặng ở nước ngoài và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc kê khai;

+ Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc miễn thuế đối với quà biếu, quà tặng vượt định mức miễn thuế: 01 bản chính;

+ Văn bản của cơ quan chủ quản cấp trên về việc cho phép tiếp nhận để sử dụng hàng hóa miễn thuế hoặc văn bản chứng minh tổ chức được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động đối với quà biếu, quà tặng cho cơ quan, tổ chức được Nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động: 01 bản chính;

+ Văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố hoặc bộ, ngành chủ quản đối với quà biếu, quà tặng vì mục đích nhân đạo, từ thiện: 01 bản chính.

Thủ tục miễn thuế trong trường hợp này được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 31 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 02/9/2016 của Chính phủ.

Tổng cục Hải quan trả lời để Bộ Giáo dục và Đào tạo được biết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, GSQD (03b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Mai Xuân Thành